

NỘI DUNG TRỌNG TÂM TUẦN 5
MÔN VĂN- KHỐI 8
HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC: 2020 – 2021

Tiết 1:
CÂU CẢM THÁN

I. Nội dung:

1. Đặc điểm và chức năng:

Ví dụ:

a) Hỡi ơi lão Hạc!.....

b) Than ôi!

-> Dấu (!) đứng ở cuối câu, có từ cảm thán: ơi, than ôi; bộc lộ cảm xúc
=> **Câu cảm thán.**

* **Ghi nhớ:** SGK /Tr44

2. **Luyện tập:**Làm BT trong sgk

II. BÀI TẬP LUYỆN TẬP:

1/ Đặt hai câu cảm thán, cho biết chức năng?

2/ Viết đoạn văn ngắn, chủ đề tự chọn, trong đó có sử dụng câu trần thuật?

Tiết 2: ÔN TẬP VĂN BẢN

I. Nội dung: Hs cần nắm được những nội dung sau đây

1/ Kể tên những bài thơ đã học từ đầu HK2?

2/ Cho biết nội dung, nghệ thuật đặc sắc trong những bài thơ đã học?

II. BÀI TẬP LUYỆN TẬP:

Trong những văn bản đã học từ đầu hk2, hãy viết một đoạn văn ngắn từ 8 đến 10 câu về một đoạn thơ hoặc bài thơ mà em thích nhất?

Tiết 3:

CÂU TRẦN THUẬT

I. Nội dung:

1/ Đặc điểm hình thức và chức năng.

* **Ví dụ**

I/ Đặc điểm hình thức và chức năng:

* VD – SGK/45

a. Lịch sử ta... một dân tộc anh hùng

-> **Trình bày suy nghĩ.**

b. Thốt nhiên ... thở không ra lời

-> **Kể.**

- Bầm ... đê vỡ mất rồi!

-> **Thông báo.**

c. Cái Tứ ... hai má hóp lại

-> **Miêu tả**

d. Nước Tào Khê làm đá mòn đáy!

-> **Nhận định.**

- Nhưng dòng nước ... của ta

-> **Bộc lộ cảm xúc**

⇒ **Câu trần thuật**

• Ghi nhớ: SGK/46

***Ghi nhớ** :(SGK/46

2/ Luyện tập : **Làm BT trong sgk**

II. BÀI TẬP LUYỆN TẬP:

1. Hoàn thành bài tập SGK phần luyện tập

2. Viết đoạn văn ngắn, chủ đề tự chọn, trong đó có sử dụng câu trần thuật

Tiết 4:

Văn bản: CHIẾU DỜI ĐÔ

(Thiên đô chiếu)

Lý Công Uẩn

I. Nội dung:

1, Đọc-Tìm hiểu chú thích

a, **Tác giả:** Lý Công Uẩn (974-1028) tức Lý Thái Tổ Thông minh, nhân ái, có chí lớn sáng lập vương triều nhà Lý

b/Tác phẩm:

- Thẻ chiếu: Thẻ văn do vua dùng để ban bố mệnh lệnh được viết bằng văn vần, văn xuôi

-PTBD: Nghị luận

2, Tìm hiểu văn bản

a/Mục đích của việc dời đô

-**Viên dân sử sách:**

+Nhà Thương 5 lần dời đô Nhà Chu 3 lần dời đô

+Mục đích là mưu toan việc lớn,tính kế muôn đời cho con cháu.

+Kết quả:Đất nước vững bền ,thịnh vượng .

-> Khẳng định việc dời đô là điều thường xuyên xảy ra trong lịch sử.

Phê phán :Hai nhà Đinh Lê không chịu dời đô,không theo mệnh trời

+Làm cho triều đại ngắn ngủi, nhân dân hao tổn,đất nước không phát triển được.

=>Khẳng định sự cần thiết phải dời đô và nhằm mục đích xây dựng đất nước lâu bền,hùng cường

b/Ca ngợi địa thế thành Đại la

-Về địa lí:

+Nơi trung tâm trời đất ,có thế rồng cuộn,hổ ngồi.

+Đã đúng ngôi nam,bắc đông, tây.lại tiện hướng nhìn sông dựa núi.

+Đất rộng mà bằng, cao mà thoáng tránh được nạn chật chội,lụt lội.

-Về chính trị,văn hoá:Là đầu mối giao lưu”Chốn hội tụ bốn phương”;là mảnh đất hưng thịnh
“muôn vật phong phú tốt tươi”

=>Về tất cả các mặt,thành Đại la có đủ điều kiện để trở thành kinh đô của đất nước.

3. Ghi nhớ (SGK/51)

II. BÀI TẬP LUYỆN TẬP:

Cu hỏi: Vì sao nói việc “Chiếu dời đô”ra đời phản ánh ý chí độc lập tự cường và sự phát triển lớn mạnh của dân tộc ta thời đó?